

Bản án số: 55/2024/HS-PT
Ngày 25-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 25 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công Khi vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh do có kháng cáo của của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 286/2023/HS-ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1997 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: ấp Chót D, xã Kế A, huyện Kế S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ngọc A (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 26/4/2023 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Kh: Luật sư Hà Ngọc T - Văn phòng Luật sư Hà T1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt khi xét xử vắng mặt khi tuyên án.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lý A H, sinh năm 1990; thường trú: tổ X, ấp Tân L, xã Cây G, huyện Trảng B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: khu phố Khánh L, phường Khánh B, thành phố E, tỉnh Bình Dương, có mặt khi xét xử vắng mặt khi tuyên án.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 03 bị cáo, 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Hoàng H1 và Nguyễn Văn Kh là công nhân của Công ty TNHH TM DV Xương Ph. Các bị cáo Thạch Sà R và Thái Hoàng A1 là tài xế lái xe container cho ông Phan Công Ph1 tại bãi xe Thái Hồ thuộc phường Thái Hòa, thành phố E, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 09 giờ sáng ngày 26/3/2023, H1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Kh lấy trộm 06 kiện hàng gỗ MDF (mỗi kiện 36 tấm xếp chồng lên nhau, bên ngoài có quần bọc PE xung quanh và có dây đai cố định, ngang khoảng 1.220 mm, dài khoảng 2.440 mm, cao khoảng 1000 mm) tại kho hàng của Công ty TNHH TM DV Xương Ph thuê lại một phần nhà xưởng của Công ty TNHH Quốc tế Chung Th để bán lấy tiền thì Kh đồng ý. H1 tiếp tục điện thoại rủ Thái Hoàng A1 cùng thực hiện hành vi trộm gỗ và tìm chỗ bán thì A1 đồng ý. A1 gọi điện cho ông Lý A H là Giám đốc Công ty TNHH MTV TM DV Hồng Trung Quân hỏi giá một kiện gỗ MDF thu mua bao nhiêu thì ông H báo giá là 10.500.000 đồng nhưng A1 chỉ báo lại với H1 là 9.000.000 đồng/kiện. Sau đó, A1 rủ thêm Thạch Sà R cùng thực hiện việc trộm gỗ của Công ty TNHH TM DV Xương Ph thì R đồng ý. H1 và A1 thỏa thuận sau khi bán được gỗ thì H1 và Kh được chia 07 phần, còn R và A1 được 03 phần.

Khoảng 03 giờ 40 phút, ngày 27/3/2023, H1 điều khiển xe mô tô biển số 69F1-665.22 chở Kh đến Công ty TNHH TM DV Xương Ph, còn R điều khiển xe container biển số 61H-058.27 chở theo A1 theo sau. Khi đến trước cổng Công ty TNHH Quốc tế Chung Th, Kh nói với bảo vệ cho xe đi vào trong kho của Công ty TNHH TM DV Xương Ph để chở hàng cho công ty thì bảo vệ mở cửa cổng để R điều khiển xe container biển số 61H-058.27 đi vào. Sau khi vào kho hàng của Công ty TNHH Quốc tế Xương Ph thì Kh điều khiển xe nâng (còn H1 cùng ngồi kế bên trên xe) nâng 06 kiện hàng gỗ lên xe container biển số 61H-058.27. Sau đó, R điều khiển xe container biển số 61H-058.27 chở A1 và 06 kiện gỗ đến cửa hàng thu mua ván ép của ông Lý A H để gặp ông Vũ Đình Tuấn (là quản lý kho của ông Lý A H) và nói giao hàng cho ông Lý A H thì ông Tuấn kiểm tra hàng rồi trả cho A1 62.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, R và A1 điều khiển xe đi đến quán hủ tiếu mà H1 và Kh đang ngồi chờ. Tại đây, A1 báo cho H1 là đã bán ván gỗ được 54.000.000 đồng rồi đưa H1 36.000.000 đồng, H1 chia cho Kh 18.000.000 đồng, A1 đưa R 13.000.000 đồng và giữ riêng cho mình là 13.000.000 đồng. Sau đó, H1 và Kh về công ty làm việc bình thường, A1 và R điều khiển xe container về bãi giữ xe Thái Hồ và làm việc bình thường.

Đến ngày 26/4/2023, Công ty TNHH TM DV Xương Ph phát hiện bị mất 06 kiện (216 tấm) gỗ MDF nên trích xuất camera phát hiện 04 đối tượng sử dụng xe container đến trộm hàng nên đến Đồn công an Khu công nghiệp trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Đồn công an Khu công nghiệp tiến hành mời Nguyễn Hoàng H1, Thạch Sà R, Nguyễn Văn Kh và Thái Hoàng A1 đến làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Hoàng H1, Thạch Sà R, Nguyễn Văn Kh và Thái Hoàng A1 đã Khi nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt 06 kiện gỗ MDF của Công ty TNHH TM DV Xương Ph.

Đồn Công an Khu công nghiệp tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius biển số 69F1-665.22, số khung: RLCUE3720LY050647, số máy: E32VE265504; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu xanh đen, 01 CCCD số 096088019420 mang tên Nguyễn Hoàng H1 của Nguyễn Hoàng H1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh của Thạch Sà R.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng; 01 CCCD số 094097014777 mang tên Nguyễn Văn Kh của Nguyễn Văn Kh.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XSM màu vàng và 01 CCCD số 075090018830 mang tên Lý A H của Lý A H.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Đồn công an khu công nghiệp tiến hành bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố E giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 17/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố E kết luận giá trị của 216 tấm MDF kích thước 25mm x 1220 mm x 2440 mm (mỗi kiện 36 tấm xếp chồng lên nhau, bên ngoài có quần bọc PE xung quanh và có dây đai cố định, ngang khoảng 1220 mm, dài khoảng 2440 mm, cao khoảng 1000 mm) chưa qua sử dụng tại thời điểm bị trộm ngày 27/3/2023 là 81.527.256 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius biển số 69F1-665.22, số khung: RLCUE3720LY050647, số máy: E32VE265504 do bị cáo Nguyễn Hoàng H1 đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSM màu vàng và 01 CCCD số 075090018830 mang tên Lý A H là tài sản của ông Lý A H. Ngày 01/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định xử lý vật chứng số 97 trả lại cho ông Lý A H.

Về vấn đề dân sự: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H1, Thạch Sà R, Nguyễn Văn Kh và Thái Hoàng A1 đã bồi thường 82.000.000 đồng cho Công ty TNHH TM DV Xương Ph. Đại diện hợp pháp của Công ty không có yêu cầu gì khác và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với ông Lý A H là người đã mua ván gỗ của các bị cáo ngày 27/3/2023, do không biết 06 kiện gỗ MDF là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố E không xem xét, xử lý.

Cáo trạng số 291/CT-VKSTU ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố E truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng H1, Thái Hoàng Ân, Nguyễn Văn Kh và Thạch Sà R về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 286/2023/HS - ST ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng H1, Thái Hoàng Ân, Nguyễn Văn Kh và Thạch Sà R phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hoàng H1 03 (ba) năm tù, bị cáo Thái Hoàng A1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Thạch Sà R 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người tham gia tố tụng.

Ngày 11/12/ 2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Bản thân bị cáo Thái Hoàng A1 và Thạch Sà R chỉ là lái xe ô tô cho Công ty vận tải của ông Phan Công Ph1 còn bị cáo Nguyễn Hoàng H1 và Nguyễn Văn Kh là công nhân làm việc tại Công ty TNHH TM DV Xương Ph (sau đây viết tắt là Công ty Xương Ph). H1, Kh không được giao nhiệm vụ quản lý kho. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý kho của Công ty Xương Ph (Công ty Xương Ph thuê kho của Công ty Chung Th để bảo quản tài sản, Công ty Chung Th không có trách nhiệm bảo vệ tài sản của Công ty Xương Ph). Do vậy, bị cáo H1 và Kh đã câu kết với bị cáo A1 và R vào kho của Công ty Xương Ph trộm 216 tấm MDF kích thước 25mm x 1220 mm x 2440 mm (mỗi kiện 36 tấm xếp chồng lên nhau, bên ngoài có quần bọc PE xung quanh và có dây đai cố định, ngang khoảng 1220 mm, dài khoảng 2440 mm, cao khoảng 1000 mm) chưa qua sử dụng tại thời điểm bị trộm ngày 27/3/2023 là 81.527.256 đồng. Hành vi nêu trên của 04 bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới, có ông nội là người có công cách mạng nhưng xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và có sự công bằng với các đồng phạm khác. Do vậy, cần giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Ngoài ra, bản thân Lý A H cũng mở công ty kinh doanh mặt hàng gỗ MDF; mặt hàng mà bị cáo tiêu thụ là gỗ MDF thành phẩm còn nguyên đóng gói. Hơn nữa, bản thân H biết rõ bị cáo A1 chỉ là tài xế lái xe ô tô tải cho Công ty của ông Phan Công Ph1, A1 không thể nào có được mặt hàng gỗ như trên được (A1 Khi: A1 có một số gỗ MDF thành phẩm còn dư nên cần bán). Do H là giám đốc kinh doanh loại hàng hóa này nên H nắm và biết rõ quy trình xuất và nhập kho loại hàng hóa này thì không thể chấp nhận được thông tin từ A1 cung cấp là hàng hóa có dư nên cần bán được. Thời điểm mà A1 bán hàng trộm được cho H là khoảng 05 giờ, hàng hóa mua bán không có hợp đồng mua bán, không có hóa đơn chứng từ và giá trị giao dịch lại thấp hơn nhiều so với giá trị thật của sản phẩm (sản phẩm được định giá là 81.527.256 đồng, tuy nhiên H chỉ mua của A1 có 61.000.000 đồng). Với những luận cứ trên đủ cho thấy H đủ nhận thức và đủ điều kiện để nhận biết mặt hàng gỗ MDF mà A1 bán cho H có nguồn gốc không hợp pháp nhưng H vẫn tiêu thụ. Như vậy, hành vi của H có dấu hiệu phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa làm rõ, chưa đấu tranh để làm sáng tỏ những tình tiết vừa nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 286/2023/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đã tuyên 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh. Đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị cấp sơ thẩm tiếp tục điều tra làm rõ hành vi tiêu thụ tài sản của ông Lý A H.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Kh tranh luận:* Về tội danh, khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Kh người bào chữa không tranh luận, chỉ cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo Kh có ông nội là người có công cách mạng được tặng thưởng huân huy chương; nguyên nhân dẫn đến tội phạm là do bị cáo H1 rủ bị cáo Kh thực hiện việc trộm tài sản của Công ty bán lấy tiền để bị cáo H1 điều trị bệnh cho con, hoàn cảnh gia đình bị cáo Kh cũng khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại, bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Kh đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn Kh không tranh luận bổ sung.

- Ông Lý A H trình bày ý kiến tranh luận: Ông không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp của Công ty, ông hẹn 05 giờ sáng mua hàng vì khu đường nơi ông ở không cho xe lớn vào giờ cao điểm từ 06 đến 08 giờ sáng. Ông mới mua một lần của A1 nên cũng không biết A1 đã trộm của Công ty.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Khi nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 27/3/2023, tại khuôn viên nhà xưởng Công ty TNHH Quốc tế Chung Th thuộc phường Khánh B, thành phố E, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng H1, Nguyễn Văn Kh, Thái Hoàng A1 và Thạch Sà R đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 06 kiện gỗ MDF (mỗi kiện 36 tấm xếp chồng lên nhau, bên ngoài có quần bọc PE xung quanh và có dây đai cố định, ngang khoảng 1.220 mm, dài khoảng 2.440 mm, cao khoảng 1.000 mm) của Công ty TNHH TMDV Xương Ph có tổng giá trị là 81.527.256 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Kh cùng các bị cáo khác chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH TM DV Xương Ph, hành vi của các bị cáo tào bạo, điều khiển xe container biển số 61H-058.27 vào kho Công ty TNHH Quốc tế Chung Th, nơi Công ty TNHH TM DV Xương Ph để hàng chiếm đoạt 06 kiện gỗ MDF tổng giá trị là 81.527.256 đồng. Với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kh bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tội phạm xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản với số tiền lớn ngày càng gia tăng và diễn

biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do vậy, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kh cung cấp thêm tình tiết mới có ông nội là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông nội bị cáo là người có công cách mạng), do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

Đối với hành vi của Lý A H mua lại tài sản của các bị cáo chiếm đoạt của Công ty TNHH TM DV Xương Ph, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ, phúc thẩm, ông H, bị cáo Thái Hoàng A1 đều khai nhận ông H không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có, do vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với ông Lý A H. Tuy nhiên, để tránh bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử sẽ kiến nghị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố E tiếp tục điều tra, làm rõ thêm hành vi của ông Lý A H.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án liên quan đến kháng cáo của bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 286/2023/HS- ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Kh 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Kh không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố E (02);
- Viện kiểm sát nhân thành phố E (01);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố E (01);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố E (01);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, NTS, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thị Sang